

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HSST
Ngày: 20/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Minh Tiếp

Ông Nguyễn Quốc Doanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2023/HSST ngày 30/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 07/9/2023 đối với:

*** Bị cáo: Lường Văn T;** Tên gọi khác: không có; Giới tính: N; Sinh năm: 1976 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; HKTT/nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lường Văn L1, đã chết và bà: Lò Thị N1, sinh năm: 1953; Vợ: Lò Thị C, sinh năm 1975; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2023. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên

2. Anh Tiêu Sỹ T1, sinh năm: 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 09/4/2023, tại khu nhà tắm Dãy số 9, ký túc xá 4 của công ty V trong khu đô thị Đ thuộc địa phận xã N, huyện V; lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N, bắt quả tang Lường Văn T, sinh năm 1976, HKTT: bản Nà Dên, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. T tại túi áo khoác màu đen, phía trước bên trái của T đang mặc 1 túi nylon màu trắng hình chữ nhật, viền miệng có khóa bóp màu đỏ kích thước (11,5 x 7)cm đựng các bọc nylon đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột gồm: 04 bọc nylon màu xanh, 01 bọc nylon màu đỏ, 01 bọc nylon màu xanh bên trong có 6 bọc nylon nhỏ màu xanh. Toàn bộ vật chứng nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu M5. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại phòng số 25 dãy số 9 ký túc xá 4 của công ty V, phát hiện trong chiếc ba lô màu đen của T có chiếc ví màu nâu đựng 1 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 1 bọc nylon màu đỏ chứa chất màu trắng dạng cục và bột nên đã thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên và niêm phong gói giấy bạc trong phong bì ký hiệu M6.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã đưa Lường Văn T đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với chất đã thu giữ của T trong các niêm phong ký hiệu M5, M6. Kết quả xét nghiệm xác định T dương tính với ma túy (MOP). Tại bản kết luận giám định số 203/KL-KTHS(MT) ngày 12/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh H xác định: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M5, có tổng khối lượng 5,509g, là ma túy, loại Heroine (H); chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M6, có khối lượng là 0,076g là ma túy, loại Heroine (H).

Quá trình điều tra, Lường Văn T khai nhận: Bản thân đã từng sử dụng chất ma túy loại Heroin. Khoảng tháng 3/2023, T làm công nhân xây dựng của công ty V, làm việc trong công trường khu đô thị Đ thuộc xã N, huyện V và được anh Tiêu Sỹ T1, sinh năm 1992, HKTT: thôn L, thị trấn T, thành phố H là quản lý ký túc xá 4 của công ty V sắp cho ở tại phòng số 25 dãy số I. Khoảng 19 giờ ngày 08/4/2023, trong lúc dọn phòng, Thu nhặt được ở gầm giường 01 túi nylon màu trắng hình chữ nhật, miệng có khóa bóp viền màu đỏ, bên trong đựng các bọc nylon nên mở ra kiểm tra thì thấy bên trong các bọc nylon đều chứa ma túy loại Heroin. T cầm số ma túy trên vào nhà tắm, lấy một ít ma túy bọc nylon màu đỏ ra sử dụng. Sau đó, T xé mảnh nylon màu đỏ đựng ma túy thành 2 phần rồi chia đôi số ma túy còn lại trong bọc nylon màu đỏ thành 2 bọc nhỏ, 1 bọc gói vào mảnh giấy bạc rồi cất vào ví, 1 bọc cất vào túi nylon màu trắng đựng các bọc ma túy. T cất chiếc ví và túi nylon đựng các bọc ma túy vào trong balo để trên giường với mục đích để bán cho người khác. Khoảng 10 giờ ngày 09/4/2023, trong lúc làm việc tại công trường, có một số công nhân (không rõ lai lịch) hỏi T có ma túy bán không, T trả lời “có” và hẹn những người hỏi mua ma túy đến khu nhà tắm phía sau dãy trọ số 9 của ký túc xá 4 của

công ty V để bán ma túy. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T mang túi nilon đựng các bọc ma túy đến địa điểm đã hẹn để bán nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng CSĐT công an huyện V phối hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang và khám xét chỗ ở của T như đã nêu trên.

Đối với số ma túy T khai nhận được tại phòng trọ số 25 ký túc xá số 4 của công ty V. Quá trình điều tra xác định, trước khi anh Tiêu Sỹ T1 cho T ở tại căn phòng này đã có nhiều công nhân đến ở và chuyển đi nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ. Anh T1 xác định số ma túy trên không phải của anh và không biết số ma túy đó là của ai nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Ngày 01/8/2023, Công an huyện V đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Lường Văn T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 08/4/2023 tại ký túc xá 4 của công ty V thuộc địa bàn xã N, huyện V.

Quá trình điều tra vụ án, Lường Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSVG ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố bị cáo Lường Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/4/2023. Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 5,353gam ma túy, loại Heroin trong phong bì ký hiệu M5, 0,067g ma túy loại Heroin trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu M6; 1 túi nilon màu trắng, 1 mảnh giấy bạc, các mảnh vỏ nilon và 2 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 1 ba lô màu đen; 1 chiếc ví màu nâu đã cũ.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên áp dụng điều 12, điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo không đề nghị gì. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng vì họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án. Xét thấy quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật. Do đó HĐXX đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 09/4/2023, tại khu K của công ty V trong khu đô thị Đ, thuộc xã N, huyện V, Lương Văn T đã cất giấu trái phép trên người và tại nơi ở 5,509g ma túy loại Heroin để bán thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bổ để bị cáo là ông Lương Văn L1 được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định số 203/KL-KTHS(MT) của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong chứa 5,353gam ma túy, loại Heroin trong phong bì kí hiệu M5, 0,067g ma túy loại Heroin trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu M6; 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc, các mảnh giấy nilon bọc ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 ba lô màu đen (đã qua sử dụng); 01 chiếc ví màu nâu (đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo không nhận lại nên tịch thu cho tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12, điều 15 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/4/2023.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy:

- 01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định số 203/KL-KTHS(MT) của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong chứa 5,353gam ma túy, loại Heroin trong phong bì kí hiệu M5, 0,067g ma túy loại Heroin trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu M6; 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc, các mảnh giấy nilon bọc ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định;

- 01 ba lô màu đen (đã qua sử dụng); 01 chiếc ví màu nâu (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ MIỆN